



## **VPN SITE TO SITE**

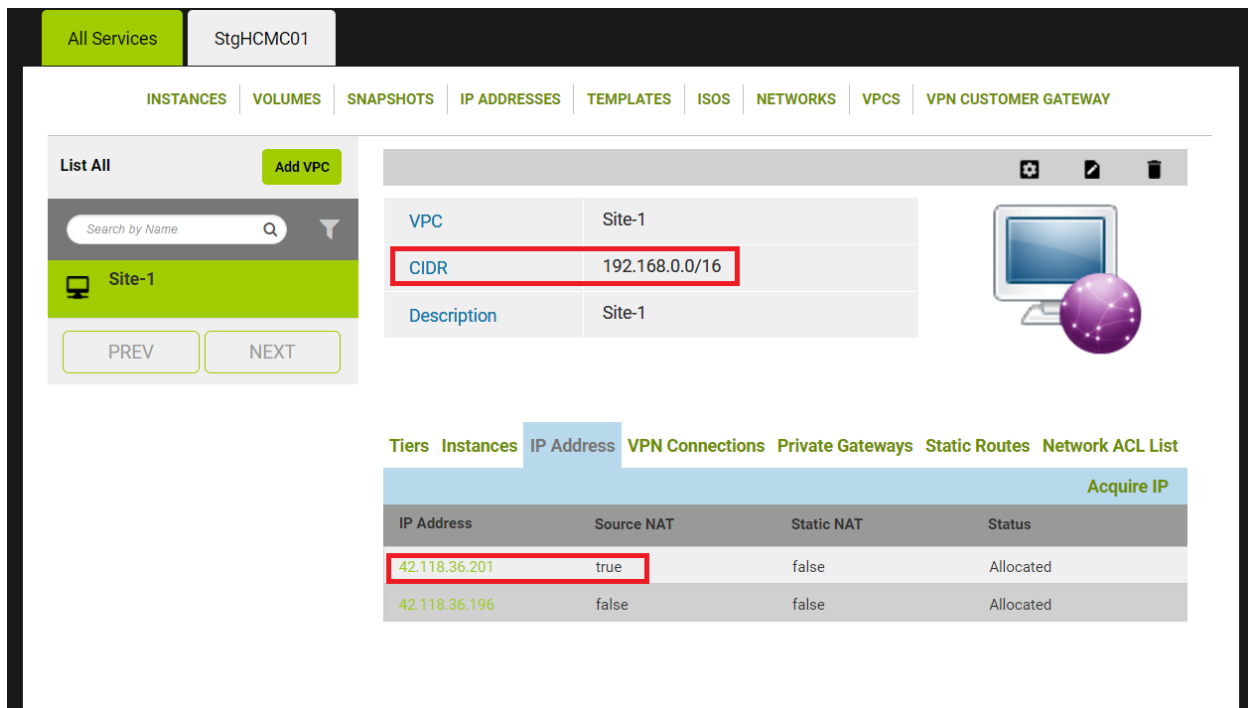
## Giới thiệu:

Tài liệu này sẽ hướng dẫn cấu hình VPN Site to Site trên FPT HI GIO CLOUD

## VPN Site to Site:

Bước 1: Chúng ta kiểm tra thông tin của 2 site cần kết nối với nhau tương ứng với Site-1 là **VPC** và Site-2 là **on-premise Fortigate 200D**

- Site-1 có subnet là 192.168.0.0/16
- Site-2 có subnet là 172.16.0.0/16

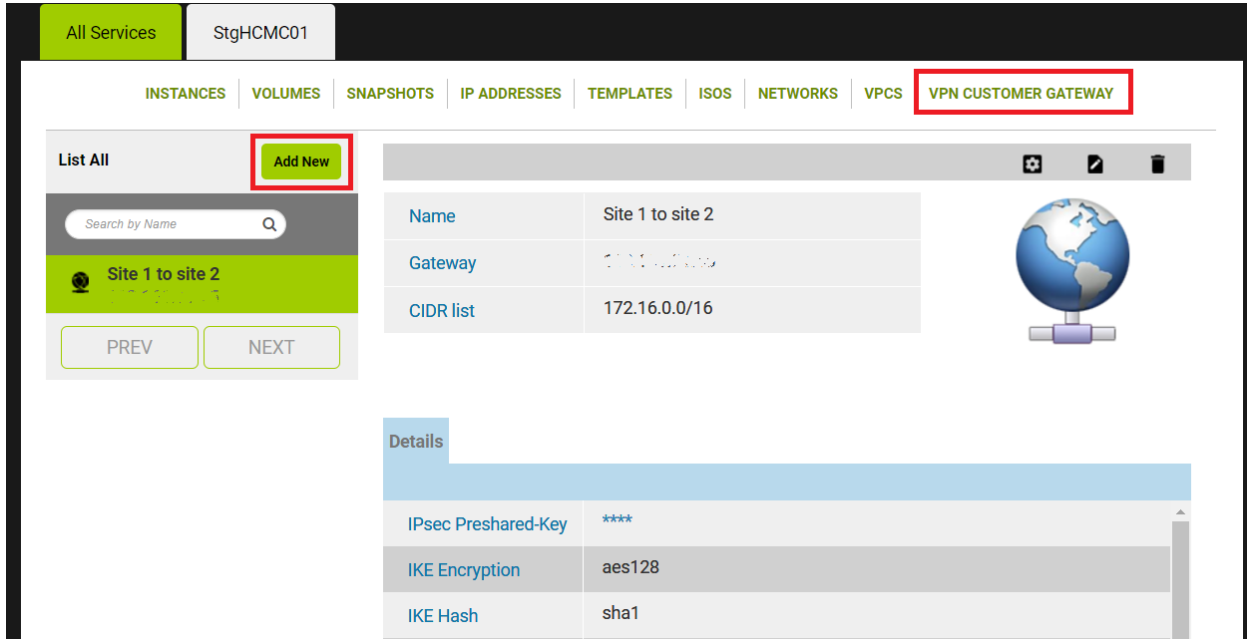


The screenshot shows the management console for a VPC named 'Site-1'. The 'CIDR' field is highlighted with a red box, showing the value '192.168.0.0/16'. Below this, there is a table with columns for 'IP Address', 'Source NAT', 'Static NAT', and 'Status'. The first row in this table has the IP address '42.118.36.201' highlighted with a red box, and its 'Source NAT' value is 'true'.

IP Address	Source NAT	Static NAT	Status
42.118.36.201	true	false	Allocated
42.118.36.196	false	false	Allocated

- Site-1 có IP Public là: 42.118.36.201
- Site-2 có IP Public là: xxx.xxx.x1.45

Bước 2: Tại tab **VPN CUSTOMER GATEWAY** ta click vào **Add new**.



The screenshot shows the FPT HiGio Cloud console interface. At the top, there are tabs for 'All Services' and 'StgHCMC01'. Below that, a navigation bar contains several menu items: 'INSTANCES', 'VOLUMES', 'SNAPSHOTS', 'IP ADDRESSES', 'TEMPLATES', 'ISOS', 'NETWORKS', 'VPCS', and 'VPN CUSTOMER GATEWAY'. The 'VPN CUSTOMER GATEWAY' tab is selected and highlighted with a red box. On the left side, there is a 'List All' section with an 'Add New' button highlighted in red. Below this is a search bar labeled 'Search by Name' and a list of items, with one item 'Site 1 to site 2' highlighted in green. Below the list are 'PREV' and 'NEXT' buttons. The main content area shows a table with the following information:

Name	Site 1 to site 2
Gateway	0111111111
CIDR list	172.16.0.0/16

To the right of the table is a globe icon. Below the table is a 'Details' section with the following information:

IPsec Preshared-Key	****
IKE Encryption	aes128
IKE Hash	sha1

Ta cần tạo 1 VPN CUSTOMER GATEWAY là **Site1 to Site2** với thông tin như sau:

Lưu ý: Các thông số như: Preshare key, Phase1, Phase2 phải được cấu hình giống nhau ở 2 VPN gateway.

Name:

Gateway IP:  Gateway Router on-premise

CIDR list:  Subnet on-premise

IPSec Preshared Key:  Preshare key 2 site phải giống nhau  
Show

Phase 1 Policy (IKE):

Encryption:  Hash:  Diffie Hellman Group:

Phase 1 Lifetime:

Các thông số 2 Phase ở 2 Site phải giống nhau

Phase 2 Policy (ESP):

Encryption:  Hash:  Perfect Forward Secrecy:

Phase 2 Lifetime:

Dead Peer Detection:

**Important Notice**

Please review the Acceptable Use Policy, in our Customer Agreement, that describes prohibited uses of the services we offer.

I agree to the [Terms and Conditions](#)

CANCEL CONFIRM

## On-premise fortigate 200D:

### Phase1

**Edit Phase 1**

Name:

Comments:  12/255

Remote Gateway:

IP Address:

Local Interface:

Authentication Method:

Pre-shared Key:

**Enable IPsec Interface Mode**

IKE Version:  1  2

Mode Config:

Local Gateway IP:  Main Interface IP  Specify

**P1 Proposal**

1 - Encryption:  Authentication:

DH Group:  1  2  5  14

Keylife:  (120-172800 seconds)

Local ID:  (optional)

NAT Traversal:  Enable

Keepalive Frequency:  (10-900 seconds)

**Dead Peer Detection**  Enable

OK Cancel

Phase 2:

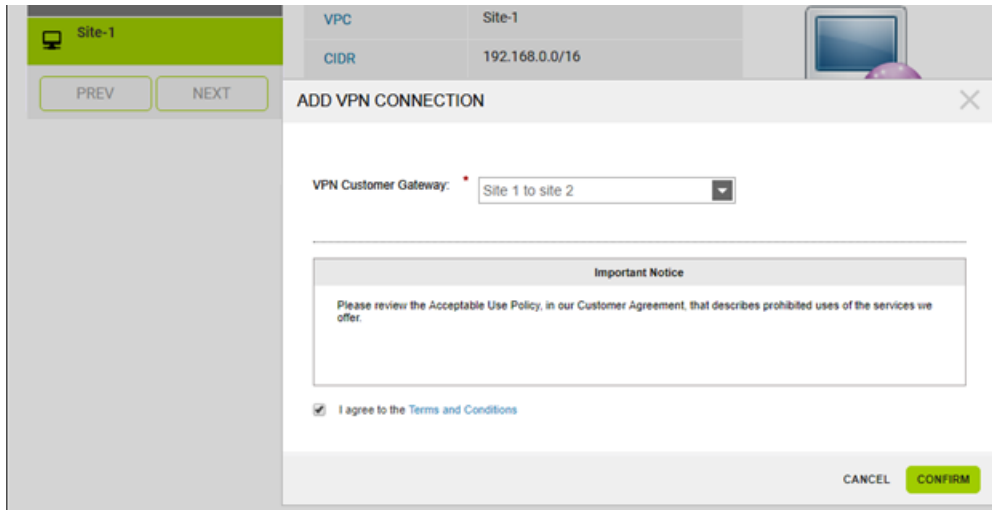
Bước 3: Tại tab VPCS: Chọn VPN Connection, sau đó click **Add VPN connection**

VPC	Site-1
CIDR	192.168.0.0/16
Description	Site-1

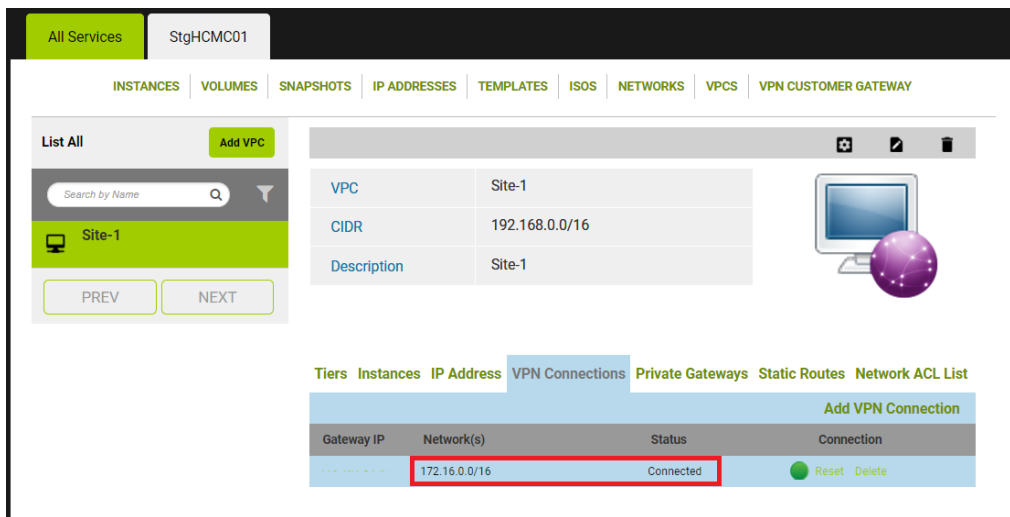
Tiers Instances IP Address **VPN Connections** Private Gateways Static Routes Network ACL List

Gateway IP	Network(s)	Status	Connection
<b>Add VPN Connection</b>			

Tại Site1 chọn:



Sau khi kết nối được tạo thành công, 2 site đã có thể kết nối với nhau.



On-premise:

Action	negotiate	Cookies	0734fa4c47faab81/1e97a53e74242c30
Date/Time	09:35:41 (1499938541)	Direction	outbound
Exchange	AUTH	Group	N/A
IPSec Local IP	113.161.81.45 (crm.ama.com.vn)	IPSec Remote IP	42.118.36.201 (42-118-36-201.higio.net)
Initiator	remote	Level	notice
Local Port	4500	Log ID	37191
Message	progress IPsec phase 1	Outgoing Interface	ppp1
Remote Port	4500	Result	DONE
Role	responder	Status	success
Sub Type	vpn	Timestamp	09:35:41, 13/7/2017
User	N/A	VPN Tunnel	VPN To CLOUD
Version	IKEv2	Virtual Domain	root